

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST

Ngày 02/4/2018

“V/v Không công nhận quan hệ vợ
chồng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Ất

2. Bà Đỗ Thị Mau

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Thị Mỹ Hằng - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 175/2017/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2017 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/01/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị X, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hồng V, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân trình bày:

Bà X và ông Nguyễn Hồng V chung sống với nhau từ năm 1988 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau về quan điểm sống. Nay nhận thấy

không còn tình cảm với nhau, không thể sống chung được nên bà Xuân yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với ông Nguyễn Hồng V.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Vũ Thị X và ông Nguyễn Hồng V có 02 con chung là Nguyễn Tất T, sinh năm 1989 và Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1993. Nay các con chung đã trưởng thành nên bà Xuân không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Vũ Thị X và ông Nguyễn Hồng V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Hồng V đã được Tòa án thông báo về việc khởi kiện nhưng không có ý kiến gì về yêu cầu của nguyên đơn. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập, thông báo hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng ông V vẫn vắng mặt nên không có lời khai lưu tại hồ sơ.

Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Xuân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Vũ Thị X có yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề không công nhận bà X và ông Nguyễn Hồng V là vợ chồng nên Hội đồng xét xử xét thấy đây là quan hệ pháp luật “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*”. Bị đơn ông Nguyễn Hồng V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị X Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị X và ông Nguyễn Hồng V chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn tại cơ

quan có thẩm quyền mặc dù có đủ điều kiện đi đăng ký kết hôn là đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

“1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”

Mặc khác, trong quá trình chung sống, bà X và ông V xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được nên bà Xuân làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ giữa bà X và ông V là vợ chồng. Như vậy, yêu cầu của bà X là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà X và ông V có 02 con chung là Nguyễn Tất Th, sinh năm 1989 và Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1993. Nay 02 con chung đều đã trưởng thành, bà Xuân không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà X và ông V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Vũ Thị Xuân phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng mục 3 Nghị quyết số 35 bày 09/6/2000 của Quốc Hội, áp dụng khoản 1 Điều 14, Điều 15 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị X đối với ông Nguyễn Hồng V:

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Vũ Thị X và ông Nguyễn Hồng V.

2. Về án phí: Bà Vũ Thị X phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001608 ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký